

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU



ĐỀ KIỂM TRA NĂNG LỰC HỌC SINH LỚP 6 CHẤT LƯỢNG CAO  
NĂM HỌC 2026 – 2027  
MÔN: TOÁN

**Phần I. Trắc nghiệm (16 điểm):** Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước phương án trả lời đúng hoặc điền kết quả vào chỗ chấm cho mỗi câu sau:

**Câu 1:** Chữ số 7 trong số thập phân 2026,27 có giá trị là:

A. 7

B.  $\frac{7}{10}$

C.  $\frac{7}{100}$

**Câu 2:** Một mảnh vườn hình thang có diện tích bằng 115 m<sup>2</sup> và chiều cao là 5m, đáy lớn hơn đáy nhỏ 3m. Đáy nhỏ của thửa vườn đó là:

A. 10 m

B. 24,5 m

C. 21,5 m

**Câu 3:** Tung đồng xu 100 lần, mặt sấp xuất hiện 60 lần. Tỷ số phần trăm giữa số lần xuất hiện mặt ngửa và tổng số lần đã tung là:

A. 60%

B. 40%

C. 56%

**Câu 4:** Cho tích  $P = 1,2 \times 1,2 \times 1,2 \times \dots \times 1,2$  (có 2027 thừa số 1,2). Chữ số tận cùng của tích P là:

A. 8

B. 4

C. 2

**Câu 5.** Đúng ghi Đ, sai ghi S vào mỗi ô trống sau:

$\frac{1}{2}$  bao gạo nặng 20 kg. Vậy 5 bao gạo như thế nặng 50 kg.

Cho số thập phân  $A = 62,8b5$ . Biết rằng khi làm tròn số A đến hàng phần trăm ta được kết quả là 62,81. Vậy chữ số b chỉ có thể là 0.

Từ 3 chữ số 0; 2; 3 có thể ghép được tất cả 6 số có 3 chữ số

Ngày 1-7-2025 là thứ ba thì ngày 1-7-2028 là thứ Bảy.

**Câu 6:** Tìm a biết

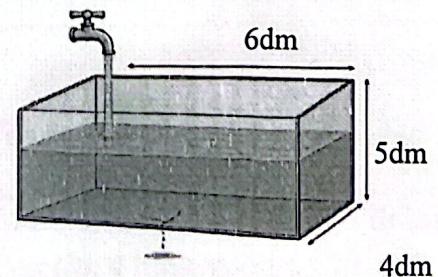
$$a + a \times \frac{2}{3} = 45$$

Đáp số: .....

**Câu 7:**

Một bể nước dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 6dm, chiều rộng 4dm, chiều cao 5dm.

Hiện tại  $\frac{2}{3}$  bể đang chứa nước. Nước bị rỉ ra ngoài từ một vết nứt ở đáy bể với tốc độ 0,2 lít/phút. Cùng lúc đó, nước từ vòi phía trên chảy xuống với tốc độ 2,2 lít/phút. Hỏi nếu





cứ xả cho vòi chảy liên tục thì sau bao nhiêu phút lượng nước đạt đến miệng bể?

Đáp số: .....

**Câu 8:** Một lớp học có 35 học sinh trong đó có 15 học sinh nam, 19 học sinh đeo kính, 7 học sinh nữ không đeo kính. Hỏi lớp học đó có bao nhiêu học sinh nam đeo kính?

Đáp số: .....

### Phần II. Tự luận (24 điểm)

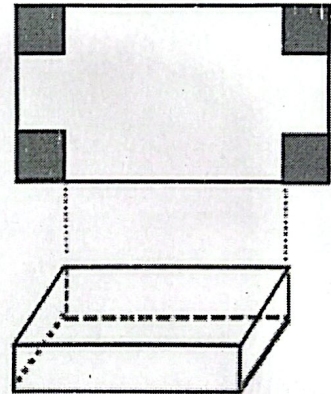
**Câu 9 (10 điểm):** Cách đây 10 năm mẹ hơn Nam 28 tuổi. Hiện nay tuổi Nam bằng  $\frac{3}{10}$  tuổi của mẹ

- Hiện nay mẹ hơn Nam bao nhiêu tuổi? Vì sao?
- Hãy tính tuổi của mẹ và tuổi của Nam hiện nay.

**Câu 10 (10 điểm):**

Một miếng tôn hình chữ nhật có chu vi 68 dm. Chiều dài hơn chiều rộng 2 dm. Người ta cắt ở 4 góc của miếng tôn 4 hình vuông bằng nhau, mỗi hình vuông có diện tích  $400 \text{ cm}^2$  rồi gấp lên để làm một chiếc hộp không có nắp.

- Tính chiều dài và chiều rộng của miếng tôn lúc đầu.
- Tính thể tích của chiếc hộp không nắp đó.



**Câu 11 (4 điểm):** Để khảo sát một tuyến đường ven biển của Hải Phòng, một kỹ sư giao thông di chuyển quãng đường dài 22 km. Chặng đầu anh đi xe đạp trong 24 phút, chặng sau anh đi xe máy trong 36 phút. Biết vận tốc xe máy gấp 3 lần vận tốc xe đạp. Hãy tính vận tốc của mỗi phương tiện.

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU  
 HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
 LỚP 6 NĂM HỌC 2026 – 2027  
 ĐỀ CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM  
 ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC  
 LỚP 6 CHẤT LƯỢNG CAO  
 NĂM HỌC 2026-2027  
 MÔN: TOÁN  
 Ngày 07 tháng 6 năm 2026

Câu	Đáp án – Cách giải chi tiết	Điểm
<b>PHẦN 1</b>	<b>TRẮC NGHIỆM</b>	<b>16,0 điểm</b>
1	Đáp án C	2,0đ
2	Đáp án C	2,0đ
3	Đáp án B	2,0đ
4	Đáp án A	2,0đ
5	Thứ tự: S – Đ – S – Đ (mỗi ý đúng 0,5 điểm)	2,0đ
6	$a = 27$	2,0đ
7	20 phút	2,0đ
8	6 học sinh	2,0đ
<b>PHẦN 2</b>	<b>TỰ LUẬN</b>	<b>24,0 điểm</b>
<b>Câu 9 (10,0 điểm)</b>	<b>Cách đây 10 năm mẹ hơn Nam 28 tuổi. Hiện nay tuổi Nam bằng <math>\frac{3}{10}</math> tuổi của mẹ</b> c) <b>Hiện nay mẹ hơn Nam bao nhiêu tuổi? Vì sao?</b> d) <b>Hãy tính tuổi của Mẹ và Nam hiện nay.</b>	<b>10,0 điểm</b>
a	Mỗi năm mỗi người đều cùng tăng thêm một tuổi, do vậy hiệu số tuổi của của mẹ và Nam không thay đổi theo thời gian Nên hiện tại mẹ hơn Nam 28 tuổi	2,0đ 2,0đ
b	Ta có sơ đồ tuổi hiện nay (HS có thể vẽ sơ đồ đoạn thẳng hoặc mô tả bằng lời) Hiệu giữa tuổi mẹ và tuổi con là 28 tuổi Giá trị của một phần bằng nhau là $28 : (10-3) = 4$ (tuổi) Tuổi Nam hiện nay là: $4 \times 3 = 12$ (tuổi) Tuổi mẹ hiện nay là: $12 + 28 = 40$ (tuổi) Đáp số: Nam 12 tuổi Mẹ 40 tuổi (HS có thể tính cách khác hoặc gộp phép tính vẫn cho điểm tối đa)	1,0đ 1,0đ 1,5đ 1,5đ 1,0đ
<b>Câu 10 (10 điểm)</b>	<b>Một miếng tôn hình chữ nhật có chu vi 68 dm. Chiều dài hơn chiều rộng 2 dm. Người ta cắt ở 4 góc của miếng tôn 4 hình vuông</b>	<b>10,0 điểm</b>

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU

ĐỀ KIỂM TRA NĂNG LỰC HỌC SINH LỚP 6 CHẤT LƯỢNG CAO  
NĂM HỌC 2026 – 2027  
MÔN: TIẾNG ANH

I. Circle the letter A, B or C to choose the word or phrase that best completes each sentence. (10 points)

Question 1: Would you like \_\_\_\_\_ badminton this Sunday morning?

A. play                                      B. to play                                      C. playing

Question 2: Tom learns things quickly and gets good marks at school. He is very \_\_\_\_\_.

A. clever                                      B. lazy                                      C. quiet

Question 3: I had a toothache, \_\_\_\_\_ I went to see the dentist.

A. because                                      B. but                                      C. so

Question 4: Remember to \_\_\_\_\_ the lights before going to bed.

A. put on                                      B. turn off                                      C. look for

Question 5: Son: "Mommy, I'm really sorry. I broke the vase."

Mother: " \_\_\_\_\_ "

A. That's all right.                      B. You're welcome.                      C. Good idea

II. Read the following passage and circle the letter A, B or C to indicate the correct answer to each of the following questions. (4.0 points)

Outdoor activities are good for children. They help children stay healthy and have fun. Many children like playing football, riding bikes, flying kites, and walking in the park. These activities help them make new friends and enjoy fresh air. Taking part in outdoor activities is also a good way to spend time with family members. On weekends, many families go to parks or beaches together. Children can play games and learn new things while enjoying nature. They often feel happy and relaxed after spending time outdoors. For this reason, outdoor activities are **popular** with many children around the world.

Question 6: *What is the word "popular" CLOSEST in meaning to?*

A. strange                                      B. common                                      C. exciting

Question 7: *Which of the following is NOT TRUE according to the passage?*

A. Spending time outdoors helps children relax and make new friends.

B. Many families go to parks or beaches together on weekends.

C. Children often feel bored after spending time outdoors.

III. Read the following sign and circle the letter A, B or C to indicate the correct explanation to the following question. (2.0 points)

Question 8: *What does the sign mean?*



- A. You don't have to run in this area.
- B. You mustn't run in this area.
- C. You shouldn't run in this area.

IV. Circle the letter A, B or C to indicate the correct arrangement of the sentence. (2.0 points)

Question 9: *like/ reading/ many/ books/ students/ the/ school/ in / library/ at/ break time//*

- A. Many students like reading books in break time at the school library.
- B. Many students like reading books in the school library at break time.
- C. Many students reading like books in the school library at break time.

V. Circle the letter A, B or C to indicate the best sentence that can be made from the cues given. (2.0 points)

Question 10: *We/ listen/ music/ cook/ lunch/ together/ last weekend//*

- A. We listen to music and cooked lunch together last weekend.
- B. We listened music and cooked the lunch together last weekend.
- C. We listened to music and cooked lunch together last weekend.

-----THE END-----

UBND PHƯỜNG LÊ THANH NGHỊ  
TRƯỜNG THCS MỖ THỊ SÁU



ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM**  
**ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC**  
**THI VÀO LỚP 6 CHẤT LƯỢNG CAO**

Môn thi: TIẾNG ANH

Ngày thi: 07/6/2026

(Đáp án, biểu điểm gồm: 01 trang)

CÂU	ĐÁP ÁN
1	B
2	A
3	C
4	B
5	A
6	B
7	C
8	B
9	B
10	C

Hết

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU

ĐỀ KIỂM TRA NĂNG LỰC HỌC SINH LỚP 6 CHẤT LƯỢNG CAO

NĂM HỌC 2026 – 2027

MÔN: TIẾNG VIỆT

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi/ thực hiện yêu cầu (từ câu 01 đến câu 05) bằng cách khoanh tròn vào chữ cái trước phương án đúng nhất hoặc nối cột, viết câu trả lời vào phần dòng kẻ chấm:

Văn bản 1: NƠI TUỔI THƠ EM

- Nguyễn Lâm Thắng-

Có một dòng sông xanh

Bắt nguồn từ sữa mẹ

Có vàng trắng tròn thể

Lừng lơ khóm tre làng

Có bảy sắc cầu vồng

Bắc qua đồi xanh biếc

Có lời ru tha thiết

Ngọt ngào mãi vành nôi

Có cánh đồng xanh tươi

Áp yêu đàn cò trắng

Có ngày mưa tháng nắng

Động trên áo mẹ cha

Có một khúc dân ca

Thơm lừng hương cỏ dại

Có tuổi thơ đẹp mãi

Là đất trời quê hương

(Trích trong tập thơ *Giấc mơ buổi sáng*, Nguyễn Lâm Thắng, NXB Văn học, Hà Nội, 2017)

Câu 1 (2,0 điểm): Trong khổ thơ đầu, tuổi thơ em có những gì?

A. Dòng sông xanh, đàn cò trắng

B. Vàng trắng tròn, lời ru của mẹ

C. Dòng sông xanh, vàng trắng tròn

D. Cánh đồng xanh, khóm tre làng

Câu 2 (2,0 điểm): Nối ý ở cột A với ý ở cột B cho phù hợp:

Cột A
Khúc dân ca
Tuổi thơ
Lời ru
Cánh đồng

Cột B
ngọt ngào
thơm hương cỏ dại
đẹp mãi
xanh tươi

Câu 3 (2,0 điểm): Trong hai câu thơ “*Có cánh đồng xanh tươi/ Áp yêu đàn cò trắng*”, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

Câu 4 (2,0 điểm): Hai câu thơ “*Có ngày mưa tháng nắng/Động trên áo mẹ cha*” gọi lên điều gì?

A. Cha mẹ làm việc trong thời tiết khắc nghiệt

B. Sự vất vả, nhọc nhằn của cha mẹ và lòng biết ơn của con với cha mẹ

C. Mưa nắng trong thời gian dài làm bạc màu áo của cha mẹ

D. Con nhìn thấy những giọt mưa còn đọng lại trên áo của cha mẹ



**Câu 5 (2,0 điểm):** Qua bài thơ, em rút ra được bài học ý nghĩa nào cho bản thân?

**Đọc văn bản 2 và trả lời các câu hỏi/ thực hiện yêu cầu (từ câu 06 đến câu 10)**

**Điền cách khoanh tròn vào chữ cái trước phương án đúng nhất hoặc chọn đúng sai,**

**viết câu trả lời vào phần dòng kẻ chấm:**

### Văn bản 2: GÀ TRỐNG KIÊU NGẠO

Ngày xưa, Gà Trống có mào hình bầu dục chứ không phải như bây giờ. Nó luôn huênh hoang. Vừa ra khỏi chuồng, Gà Trống đầu đàn có bộ lông màu đỏ tía đã nhảy phốc lên bờ rào, vỗ cánh đờng đạc cất tiếng gáy:

- Ô ó ó...không ai khỏe bằng ta!...

Ra oai xong, Gà Trống nhảy xuống vườn rượt đuổi, mổ đá lung tung các con gà nhỏ yếu hơn nó. Nó đuổi theo đánh cả chú Cún Khoang chưa tròn một tuổi.

Từ hôm ấy, Gà Trống đầu đàn tự cho mình có đầy đủ sức mạnh, muốn làm gì thì làm. Đêm đêm, nó nhảy lên bờ dậu ngủ một mình cho thoải mái.

Một đêm nọ, có con Cáo đến chuồng gà. Thấy chuồng gà chắc quá, Cáo thất vọng, định ôm bụng đói ra về. Đúng lúc ấy, Cáo nhìn thấy trên bờ rào chú Gà Trống đầu đàn đang nằm. Cáo chồm lên, nhắm thẳng vào đầu Gà Trống. Nhưng vừa may Cún Khoang trông thấy, xông ra sủa ầm ĩ. Cáo sợ hết vía, nên vỗ trượt, chỉ ngoạm được ít mào của Gà Trống mà thôi.

Từ đó, Gà Trống không dám kiêu ngạo nữa. Và nó phải chịu suốt đời mang cái mào hình răng cưa ở trên đầu, dấu tích những vết răng Cáo để lại.

(Trích *Truyện cổ tích về loài vật*, trang 195, NXB Văn hóa Thông tin, 2012)

**Câu 6 (2,0 điểm):** Lúc chưa mang dấu tích những vết răng Cáo để lại, mào của Gà Trống có hình gì?

- A. Hình tròn      B. Hình vuông      C. Hình bầu dục      D. Hình tam giác

**Câu 7 (2,0 điểm):** Hai câu “*Từ đó, Gà Trống không dám kiêu ngạo nữa. Và nó phải chịu suốt đời mang cái mào hình răng cưa ở trên đầu, dấu tích những vết răng Cáo để lại.*” được liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Dùng từ ngữ nối và lặp từ ngữ      B. Thay thế từ ngữ  
C. Lặp từ ngữ và thay thế từ ngữ      D. Dùng từ ngữ nối và thay thế từ ngữ

**Câu 8 (2,0 điểm):** Em hiểu thế nào về nghĩa của từ “*huênh hoang*” trong câu “*Nó luôn huênh hoang*”?

- A. Luôn có những lời lẽ khoe khoang, tự đánh giá quá cao về mình  
B. Miêu tả đáng đi hơi dềnh dàng, chậm chạp, bệ vệ ra vẻ người bề trên  
C. Tiếng nói to, nói át đi tiếng của mọi người xung quanh  
D. Khi đi tay vung mạnh ra hai bên thể hiện sự tự tin, thoải mái

**Câu 9 (2,0 điểm):** Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống trước mỗi đáp án sau:

- Trong cụm từ “*Gà Trống đầu đàn*”, từ “*đầu*” là nghĩa chuyển.  
 Trong câu “*Từ hôm ấy, Gà Trống đầu đàn tự cho mình có đầy đủ sức mạnh, muốn làm gì thì làm.*” chủ ngữ là “*Gà Trống*”.  
 Câu “*Đúng lúc ấy, Cáo nhìn thấy trên bờ rào chú Gà Trống đầu đàn đang nằm.*” là câu ghép.  
 Trong văn bản “*Gà Trống kiêu ngạo*” có sử dụng đại từ.

**Câu 10 (2,0 điểm):** Em hãy so sánh sự khác biệt về tính cách giữa Gà Trống đầu đàn và chú Cún Khoang.

### PHẦN II: VIẾT (20,0 điểm)

Từ văn bản 2 “*Gà Trống kiêu ngạo*”, em hãy viết đoạn văn đóng vai nhân vật Gà Trống kể tiếp câu chuyện tương tượng với nội dung: ***Quá trình Gà Trống thay đổi bản thân, cuối cùng được mọi người yêu quý, ghi nhận và trân trọng.***



PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (20,0 điểm)

Phần	Câu	Đáp án	Biểu điểm
Trắc nghiệm (20,0 điểm)	1	C	2,0
	2	- Khúc dân ca- thơm hương cỏ dại - Tuổi thơ- đẹp mãi - Lời ru- ngọt ngào - Cánh đồng- xanh tươi (Học sinh nói đúng mỗi ý: 0,5 điểm)	2,0
	3	- Biện pháp tu từ nhân hóa “Cánh đồng/Cánh đồng xanh tươi- Ấp yêu/Ấp yêu đàn cò trắng” - Tác dụng: + Làm hình ảnh “Cánh đồng” trở nên sinh động, gần gũi với con người và có hồn hơn. + Giúp ta thấy được sự vật “Cánh đồng” có hành động và tình cảm của con người. Nó ôm ấp, chở che, yêu thương với đàn cò trắng. + Gọi lên vẻ đẹp quen thuộc, yên bình nơi đồng quê. (Học sinh gọi đúng tên biện pháp tu từ: 0,5 điểm; Nêu được mỗi ý tác dụng được: 0,5)	2,0
	4	B	2,0
	5	Bài học gợi ý: - Em sẽ luôn yêu và trân trọng quê hương của mình. - Em sẽ luôn biết ơn quê hương mình. - Em yêu thương và biết ơn cha mẹ vì đã vất vả nhọc nhằn để nuôi em khôn lớn..... -... (Học sinh trả lời được mỗi bài học được 1,0 điểm. Chấp nhận cách diễn đạt tương đương hoặc bài học khác phù hợp với yêu cầu đề ra, không vi phạm chuẩn đạo đức, pháp luật)	2,0
	6	C	2,0
	7	D	2,0
	8	A	2,0
	9	1-Đ ; 2-S; 3-S; 4-Đ	2,0
	10	Gợi ý: - Gà Trống: Huênh hoang, tự cao tự đại, thích thể hiện sức mạnh	2,0



		<p>ban thân bằng cách bắt nạt các con vật xung quanh.</p> <p>Cún Khoang: Dũng cảm, sẵn sàng bảo vệ người khác dù cho người đó đã từng bắt nạt mình.</p> <p>(Học sinh trả lời được mỗi ý cho 1,0 điểm. Chấp nhận cách diễn đạt tương đương)</p>	
<b>Tự luận</b> 20,0	1	<b>a. Hình thức:</b> - Học sinh viết đoạn văn tự sự: kể sáng tạo - Trình bày sạch sẽ, đúng chính tả, bố cục rõ ràng. - Lựa chọn ngôi kể: thứ nhất (tôi, ta,...)	1,0
		<b>b. Kể sáng tạo:</b> * Giới thiệu được hoàn cảnh (dựa vào kết thúc truyện gốc): Sau khi bị Cáo tấn công và được Cún Khoang giúp thoát nạn, tôi không khỏi bàng hoàng, sợ hãi,... * Diễn biến câu chuyện: - Tôi đã có quá trình suy ngẫm và nhận thức.(2,0) - Tôi đã có hành động thể hiện sự thay đổi (xin lỗi mọi người; làm nhiều việc tốt giúp đỡ người khác;....) (6,0) - Một tình huống nổi bật thể sự thay đổi lớn tôi trong tôi...(2,0) - Mọi người ghi nhận (biết ơn, tin nhiệm tôi làm vị trí quan trọng,...) (3,0) * Tôi rút ra bài học ý nghĩa. (Giáo viên linh hoạt chấm, tôn trọng sự sáng tạo của học sinh song học sinh cần đảm bảo đúng yêu cầu đề, không vi phạm chuẩn mực đạo đức, pháp luật).	2,0  13,0  2,0
		<b>c. Diễn đạt mạch lạc, biết cách kể chuyện sáng tạo, biết kết hợp miêu tả, biểu cảm cho đoạn văn tự hấp dẫn, cuốn hút. Đảm bảo được tính phù hợp, logic cho toàn văn bản sáng tạo.</b>	2,0
	<b>Tổng</b>		<b>40,0</b>

Hết